

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-PT

Ngày: 09 - 01 - 2024

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Vân

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Đức

Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Minh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 45/2023/TLPT-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 120/2023/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 212/2023/QĐ-PT ngày 22/11/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu H sinh năm 1992

Trú tại: Thôn K, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Địa chỉ liên hệ: Số B, thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: Ông Huỳnh Như H1 sinh năm 1984

Trú tại: Thôn K, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Địa chỉ liên hệ: 135 đường F, thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

Do có kháng cáo của: Ông Huỳnh Như H1 – Bị đơn.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của nguyên đơn bà Lê Thị Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông H1 chung sống với nhau từ năm 2011, đến năm 2012 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông H1 đa nghi, chửi bới vợ con, chửi bới mẹ vợ, anh chị em vợ, không tôn trọng bà và gia đình chị. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, bà yêu cầu được ly hôn với ông Hoàng

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Huỳnh Lê Bảo H2 sinh ngày 25/02/2012, Huỳnh Quang T sinh ngày 25/6/2015 và Huỳnh Quang T1 sinh ngày 05/6/2018. Khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi cả 03 con chung cho đến ngày các con chung thành niên.

Nghề nghiệp của bà là bán hàng tự do, bà nhập hàng của Công ty G Phạt để bán và ăn hoa hồng. Ngoài ra, bà còn buôn bán đồ ăn vặt, cà phê và bán sắt thép, đồ điện gia dụng. Thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng. Ngoài bản thân bà trực tiếp chăm sóc các con thì bà có mẹ hỗ trợ việc đưa đón cháu H2 đi học, anh trai hỗ trợ bà việc ăn uống của cháu H2 vì cháu H2 ở với mẹ bà từ khi cháu lên 04 tuổi đến nay.

Về cấp dưỡng: Bà không yêu cầu ông H1 cấp dưỡng nuôi các con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn ông Huỳnh Như H1:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Lê Thị Thu H chung sống với nhau từ năm 2011, đến năm 2012 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông có chửi bới gia đình bên vợ, ông cũng đã biết mình sai và đã xin lỗi nhưng vợ ông không tha thứ, Tòa án cũng đã hòa giải cho vợ chồng ông nhưng vợ ông vẫn không tha thứ cho ông. Bản thân ông không muốn ly hôn nhưng do bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng ông có 03 con chung tên Huỳnh Lê Bảo H2 sinh ngày 25/02/2012, Huỳnh Quang T sinh ngày 25/6/2015 và Huỳnh Quang T1 sinh ngày 05/6/2018. Khi ly hôn ông yêu cầu được nuôi 02 con chung là cháu T và cháu T1 cho đến ngày các con chung thành niên. Giao bà H nuôi con chung

cháu H2 cho đến ngày con chung thành niên.

Ông là nhân viên của Công ty N đóng tại Thành phố Hồ Chí Minh. Công việc chính là lắp đặt máy lọc nước. Thu nhập trung bình 9.000.000 đồng/tháng.

Về cấp dưỡng: Ông không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi 02 con chung là cháu T và cháu T1. Ông cũng không cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu H2.

Về tài sản chung: Vợ chồng ông tự thỏa thuận. Nếu sau này vợ chồng ông không thỏa thuận được thì ông sẽ khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung sau khi ly hôn.

Về nợ chung: Vợ chồng ông không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành

Tại bản án số 120/2023/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng đã xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Thu H, xử cho bà Lê Thị Thu H với ông Huỳnh Như H1 ly hôn.

2. Về con chung: Giao 03 con chung tên Huỳnh Lê Bảo H2 sinh ngày 25/02/2012, Huỳnh Quang T sinh ngày 25/6/2015 và Huỳnh Quang T1 sinh ngày 05/6/2018 cho bà Lê Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến ngày các con chung thành niên.

Về cấp dưỡng: Ông Huỳnh Như H1 không phải cấp dưỡng nuôi các con chung.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 02/10/2023 bị đơn ông Huỳnh Như H1 kháng cáo đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Huỳnh Quang T và cháu Huỳnh Quang T1. Ông đồng ý giao cháu Huỳnh Lê Bảo H2 cho bà Lê Thị Thu H nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Huỳnh Quang T và cháu Huỳnh Quang T1.

Nguyên đơn không đồng ý với kháng cáo của bị đơn. Tại phiên tòa cháu Huỳnh Quang T, cháu Huỳnh Quang T1 có nguyện vọng xin được ở với mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, nêu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử không

chấp nhận kháng cáo của bị đơn, căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Huỳnh Như H1, thủ tục kháng cáo được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 271, Điều 272, Điều 273, Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Sau khi xét xử sơ thẩm, các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật.

[3] Về con chung: Tòa án cấp sơ thẩm giao 03 con chung Huỳnh Lê Bảo H2 sinh ngày 25/02/2012, Huỳnh Quang T sinh ngày 25/6/2015 và Huỳnh Quang T1 sinh ngày 05/6/2018 cho bà H nuôi dưỡng, bà H không yêu cầu ông H1 cấp dưỡng nuôi con chung. Ông H1 kháng cáo yêu cầu được nuôi 02 con chung là Huỳnh Quang T sinh ngày 25/6/2015 và Huỳnh Quang T1 sinh ngày 05/6/2018. Xét kháng cáo của ông H1 thấy rằng; nguyện vọng xin được nuôi con của ông H1 là chính đáng. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 *“Vợ, chồng thoả thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thoả thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi dưỡng căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con”*. Cháu T đã trên 7 tuổi, tại phiên tòa cháu vẫn giữ nguyên nguyện vọng được ở với mẹ cùng với chị và em trai, cháu T1 còn nhỏ cần có sự chăm sóc nuôi dưỡng của người mẹ, các cháu sống cùng nhau ổn định, hoà hợp và có sự gắn kết tình cảm. Bà H có gia đình giúp đỡ trong việc chăm nom, nuôi dưỡng các con chung. Tòa án cấp sơ thẩm phân tích, nhận định và giao 03 con chung cho bà H chăm sóc nuôi dưỡng là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt đối với con chung, phù hợp với nguyện vọng của con và quy định của pháp luật. Nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông H1, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng như ý kiến đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên ông H1 phải chịu án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Huỳnh Như H1 về phần con chung. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 120/2023/HNGĐ-ST ngày 25/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Thu H, xử cho bà Lê Thị Thu H với ông Huỳnh Như H1 ly hôn.

2. Về con chung: Giao 03 con chung tên Huỳnh Lê Bảo H2 sinh ngày 25/02/2012, Huỳnh Quang T sinh ngày 25/6/2015 và Huỳnh Quang T1 sinh ngày 05/6/2018 cho bà Lê Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến ngày các con chung thành niên. Bà H không yêu cầu ông H1 cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Lê Thị Thu H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002055 ngày 08/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Ông Huỳnh Như H1 phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm, nhưng được trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002201 ngày 05/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm, các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đức

Đặng Ngọc Bình

Lê Thị Vân

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSND tỉnh LB;
- TAND huyện Đức Trọng (02);
- Chi cục THADS huyện Đức Trọng;
- Phòng KTNV&THA
- Các đương sự (02);
- Lưu AV – HS (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Vân